

**GIẤY MỜI THAM DỰ HỌP**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Kính gửi:** Cổ đông :

**Mã số:**

- Điện thoại:
- Địa chỉ:
- Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:
- Số lượng cổ phần sở hữu (1):

Hội đồng quản trị (HĐQT) trân trọng kính mời Quý cổ đông tới dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 với thông tin tổ chức như sau:

1. **Thời gian họp:** 8h00 ngày 30 tháng 3 năm 2018
2. **Địa điểm tổ chức:** Hội trường Nhà máy Hoàng Liệt  
Ngõ 15 đường Ngọc Hồi, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
3. **Nội dung trình bày, thảo luận và xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội<sup>(2)</sup>**
  - 3.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018; Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017;
  - 3.2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017;
  - 3.3. Báo cáo Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017; Báo cáo Phương án dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018;
  - 3.4. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017; Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2018;
  - 3.5. Báo cáo về hợp đồng với Công ty CP công nghệ cao Traphaco; Công ty TNHH MTV Traphaco Hưng Yên;
  - 3.6. Báo cáo về Kết quả Kiểm toán Nhà máy Dược Việt Nam;
  - 3.7. Báo cáo Sửa đổi Điều lệ Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC;
  - 3.8. Báo cáo Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC, quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

**4. Đăng ký tham dự Đại hội**


Đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự (hoặc ủy quyền) tới:

- Ban tổ chức Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Traphaco:

- Điện thoại: (84.24) 3 7341797 Fax: (84.24) 36814910 Email: [info@traphaco.com.vn](mailto:info@traphaco.com.vn)
- Người liên hệ: Bà Nguyễn Thị Minh - Điện thoại: 0936.900.676

- Yêu cầu: Giấy đăng ký tham dự Đại hội (theo mẫu), Giấy ủy quyền (nếu có), ý kiến cổ đông (theo quy định của Điều lệ, nếu có) gửi về địa chỉ trên trước 10h00 ngày 27/3/2018.


- Quý cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau:

(1) CMND/Hộ chiếu/bản sao Giấy CNĐKKD; (2) Thư mời họp; (3) Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự họp). Trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự! 

**Tài liệu đính kèm:**

- Mẫu Giấy ủy quyền.
- Thư xác nhận tham dự họp.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Ths. Vũ Thị Thuận**

<sup>1</sup> Số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông theo danh sách tại ngày chốt 12/3/2018.

<sup>2</sup> Quý cổ đông có thể tải các tài liệu họp ĐHĐCĐ (giấy ủy quyền, thư xác nhận tham dự họp, các tờ trình...) từ địa chỉ website Công ty: (<http://traphaco.com.vn>)

**THÔNG BÁO  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018****Kính gửi:****Quý cổ đông**

Hội đồng quản trị (HDQT) trân trọng kính mời Quý cổ đông tới dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 với thông tin tổ chức như sau:

1. **Thời gian họp:** **8h00 ngày 30 tháng 3 năm 2018**
2. **Địa điểm tổ chức:** Hội trường Nhà máy Hoàng Liệt  
Ngõ 15 đường Ngọc Hồi, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
3. **Nội dung trình bày, thảo luận và xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội<sup>(2)</sup>:**
  - 3.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018; Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của HDQT năm 2017;
  - 3.2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017;
  - 3.3. Báo cáo Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017; Báo cáo Phương án dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018; Phương án trả thù lao HDQT, BKS năm 2018;
  - 3.4. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017; Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2018;
  - 3.5. Báo cáo về hợp đồng với Công ty CP công nghệ cao Traphaco; Công ty TNHH MTV Traphaco Hưng Yên;
  - 3.6. Báo cáo về Kết quả Kiểm toán Nhà máy Dược Việt Nam;
  - 3.7. Báo cáo Sửa đổi Điều lệ Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC;
  - 3.8. Báo cáo Ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC, quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

**4. Đăng ký tham dự đại hội**

Đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự (hoặc ủy quyền) tới:


- Ban tổ chức Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Traphaco:

- Điện thoại: (84.24) 3 7341797 Fax: (84.24) 36814910 Email: [info@traphaco.com.vn](mailto:info@traphaco.com.vn)
- Người liên hệ: **Bà Nguyễn Thị Minh - Điện thoại: 0936.900.676**

- Yêu cầu: Giấy đăng ký tham dự Đại hội (theo mẫu), Giấy ủy quyền (nếu có), ý kiến cổ đông (theo quy định của Điều lệ, nếu có) gửi về địa chỉ trên trước **10h00 ngày 27/3/2018**.

- Quý cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau:

(1) CMND/Hộ chiếu/bản sao Giấy CNĐKKD; (2) Thư mời họp; (3) Giấy ủy quyền hợp lệ (*trường hợp được ủy quyền tham dự họp*).

Trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự! 

**Tài liệu đính kèm:**

- Mẫu Giấy ủy quyền.
- Thư xác nhận tham dự họp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Ths. Vũ Thị Thuận**

<sup>1</sup> Số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông theo danh sách tại ngày chốt 12/3/2018.

<sup>2</sup> Quý cổ đông có thể tải các tài liệu họp ĐHĐCĐ (giấy ủy quyền, thư xác nhận tham dự họp, các tờ trình...) từ địa chỉ website Công ty: (<http://traphaco.com.vn>)

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Giấy ĐKKD số 0100108656 do Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội cấp  
ngày 24/12/1999, thay đổi lần thứ 22 ngày 01/8/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2018

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018****Thời gian họp:** Từ 8h00 đến 12h00, ngày 30 tháng 3 năm 2018**Địa điểm tổ chức:** Hội trường Nhà máy Hoàng Liệt - Công ty Cổ phần Traphaco

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>
<b>8:00 ÷ 8:30</b>	<b>Kiểm tra tư cách cổ đông:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>○ Đón tiếp và đăng ký đại biểu;</li><li>○ Phát tài liệu cho cổ đông.</li></ul>
<b>8:30 ÷ 9:00</b>	<b>Khai mạc:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>○ Khai mạc, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình họp;</li><li>○ Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;</li><li>○ Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</li><li>○ Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội.</li></ul>
<b>9:00 ÷ 11:40</b>	<b>Nội dung:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>○ Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018; Báo cáo quản trị công ty;</li><li>○ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017;</li><li>○ Báo cáo Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017; Báo cáo Phương án dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018;</li><li>○ Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018;</li><li>○ Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017; Lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;</li><li>○ Báo cáo của HĐQT về hợp đồng với Công ty CP công nghệ cao Traphaco; Công ty TNHH MTV Traphaco Hưng Yên;</li><li>○ Báo cáo Kết quả kiểm toán Nhà máy Dược Việt Nam;</li><li>○ Sửa đổi Điều lệ công ty theo Nghị định 71, Thông tư 95;</li><li>○ Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Thông tư 95;</li><li>○ Giải lao;</li><li>○ Thảo luận của cổ đông;</li><li>○ Biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.</li></ul>
<b>11:40 ÷ 12:00</b>	<b>Tổng kết:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>○ Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;</li><li>○ Bế mạc Đại hội.</li></ul>

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2018*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội cổ đông (ĐHCD) thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Traphaco, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018 xin báo cáo thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:**

1. Cổ đông, đại diện cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
2. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội;
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động để ở chế độ yên lặng hoặc tắt.

**II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:**

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Traphaco.
2. **Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông đồng ý sẽ thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội.  
Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác.  
Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
3. **Thẻ lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:**
  - Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.  
Tại ngày chốt danh sách cổ đông (*ngày 12/3/2018*), tổng số cổ phần của công ty là **41.453.673** (*Bốn mươi một triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm bảy mươi ba*) cổ

phần. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là **41.450.540** (Bốn mươi một triệu bốn trăm năm mươi nghìn năm trăm bốn mươi) cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương **41.450.540** (Bốn mươi một triệu bốn trăm năm mươi nghìn năm trăm bốn mươi) phiếu biểu quyết.

- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có số cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu cho ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận, bao gồm:
  - o Các báo cáo năm 2017 (bao gồm Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Báo cáo của Ban Kiểm soát)
  - o Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động SXKD năm 2018
  - o Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017
  - o Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018, thù lao HĐQT, BKS năm 2018
  - o Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán
  - o Ủy quyền cho HĐQT thỏa thuận Hợp đồng với Công ty CP công nghệ cao Traphaco, Công ty TNHH MTV Traphaco Hưng Yên
  - o Thông qua Kết quả Kiểm toán Nhà máy Dược Việt Nam
  - o Sửa đổi Điều lệ Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC
  - o Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC.

### **III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:**

#### **1. Nguyên tắc:**

Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHCĐ;

- Cổ đông có ý kiến trực tiếp tại Đại hội hoặc đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

#### **2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:**

Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:**

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong năm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội theo thẩm quyền.

**V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:**


1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
2. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

**VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ KIỂM PHIẾU:**

1. Thẩm tra tư cách đại biểu và công bố và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu trước Đại hội.
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Thông báo kịp thời cho Ban Thư ký, Đại hội kết quả biểu quyết.

**VII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Traphaco. Ban Tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua. 

*Trân trọng,*

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để biết);
- Lưu HC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Ths. Vũ Thị Thuân**

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

V/v Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

HDQT kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018 cụ thể như sau:

### PHẦN 1: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

#### I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017: (Theo báo cáo hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với	Tỷ lệ so
		2017	2017	kế hoạch	với 2016
		(Tỷ đồng)	(Tỷ đồng)	%	%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.000	1.870,4	94% (*)	94%(**)
1.1	Hàng sản xuất:	1.610	1.492	93%	98,7%
1.2	Hàng xuất nhập khẩu ủy thác và cung cấp dịch vụ, hàng khác:	75	150	200%	80%
1.3	Doanh thu từ công ty con	315	228,4	72,5%	76,6%
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		323,7		
3	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	242	241,06	99,6%	114%

(\*) Kế hoạch năm 2017 doanh thu đạt 2.000 tỷ đồng tuy nhiên cũng trong năm này, Công ty điều chỉnh chính sách bán hàng. Theo đó phần chiết khấu tháng và qui đổi với khách hàng trực tiếp đều được giảm trừ vào doanh thu. Giá trị giảm trừ 160 tỷ đồng sau thuế. Do vậy, sau khi điều chỉnh phần giảm trừ này, Công ty hoàn thành kế hoạch đề ra. Năm 2017, Công ty đã chuyển đổi hợp đồng với Công ty CP đầu tư Nam Dương sang hình thức hợp đồng ủy thác nên phần doanh thu với đối tác này giảm so với năm 2016 (khoảng 190 tỷ đồng). Do vậy, khi quy đổi về cùng một mặt bằng chung, doanh thu năm 2017 đạt mức tăng trưởng thực tế 11% so với cùng kỳ năm 2016.

#### II. Đưa dự án Nhà máy Dược Việt Nam vào hoạt động:

- Dự án Nhà máy Dược Việt Nam là dự án lớn, bước quan trọng trong Chiến lược phát triển bền vững Traphaco giai đoạn 2017-2020. Dự án với tổng mức đầu tư gần 500 tỷ đồng, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại với dây chuyền đạt tiêu chuẩn quốc tế.

- Dự án Nhà máy sản xuất thuốc tân được chính thức khởi công 09/05/2015. Sau gần 2 năm xây dựng, đến hết tháng 3/2017, Nhà máy cơ bản hoàn thành khối lượng xây dựng và lắp đặt dây chuyền thiết bị, đồng thời tiến hành công tác nộp hồ sơ đăng ký GPs-WHO.
- Tháng 5/2017, Cục Quản lý Dược – Bộ Y tế kiểm tra GPs-WHO tại Nhà máy Dược Việt Nam. Ngày 30/5/2017 Nhà máy được cấp Giấy chứng nhận GPs – WHO.
- Ngày 09/6/2017 Nhà máy được cấp Giấy chứng nhận ĐĐKKD
- Song song với việc đăng ký tiêu chuẩn GPs-WHO, Công ty tiến hành nộp hồ sơ đăng ký các sản phẩm sản xuất tại Nhà máy mới. Hiện nay 38/38 sản phẩm triển khai sản xuất tại Traphaco Hưng Yên đã được Cục quản lý Dược cấp phép sản xuất tại Traphaco Hưng Yên.
- Dự án đã được chính thức đưa vào vận hành thương mại từ đầu Quý III năm 2017 và tổ chức lễ khánh thành vào ngày 08/11/2017.
- Đây là nỗ lực to lớn của toàn bộ Công ty khi đưa một dự án lớn với nhiều điều kiện khắt khe về khoa học kỹ thuật triển khai thành công trong thời gian ngắn (2 năm). Đồng thời, Dự án cũng nhanh chóng có được các giấy phép và chứng nhận cần thiết để sản xuất, điều này đòi hỏi sự thông suốt trong chỉ đạo của Ban điều hành, sự cố gắng vượt bậc của cán bộ nhân viên.
- Đưa Nhà máy vào vận hành thương mại đúng thời hạn là thành tựu lớn, bước tiến quan trọng của Traphaco năm 2017.
- Đồng thời để đảm bảo tính minh bạch và lợi ích của các cổ đông, Công ty đã thuê Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét, kiểm toán Dự án. Việc soát xét đã hoàn thành và được báo cáo cụ thể tại Đại hội.

### **III. Các hoạt động lớn của Công ty năm 2017**

#### **1. Triển khai Chiến lược phát triển bền vững Traphaco giai đoạn 2017-2020**

- Ngay sau khi Chiến lược được thông qua, ngày 31/3/2017 TGD đã thành lập Ban Triển khai Chiến lược gồm 11 thành viên.
- Ban Triển khai Chiến lược hoạt động theo quy chế làm việc. Các thành viên của Ban được giao nhiệm vụ cụ thể, chịu trách nhiệm về Chiến lược thành phần liên quan, trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các bộ phận thực hiện mục tiêu chiến lược được phân công.
- Từ ngày 4/5/2017 đến 3/8/2017, Công ty đã tổ chức 9 lớp đào tạo về chiến lược phát triển bền vững Traphaco, với 956 lượt người tham gia. Trong đó có 5 lớp đào tạo tại địa điểm ngoài công ty. Các lớp được chia theo đối tượng đào tạo như: Cán bộ quản lý cấp cao, cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ đại học, cán bộ theo các khối kinh doanh, sản xuất, văn phòng.
- Tại các lớp đào tạo, Ban triển khai chiến lược đã trực tiếp đối thoại, trả lời các chất vấn của CBCNV về các nội dung liên quan đến chiến lược phát triển bền vững Traphaco. Đặc biệt là các vấn đề liên quan đến sự thách thức của các mục tiêu, những khó khăn, những thay đổi cần phải đổi đầu và quyết tâm thực hiện.
- Ngoài các lớp đào tạo chính thức như trên, Chiến lược được thường xuyên truyền thông lồng ghép trong các cuộc họp cấp công ty, cấp phòng ban và các bộ phận.



- Các chỉ tiêu Chiến lược năm 2017 đặt ra rất thách thức, về cơ bản đã hoàn thành được. Đó là các chỉ tiêu: Chỉ tiêu lợi nhuận, vốn hóa thị trường, đưa nhà máy Traphaco Hưng yên vào hoạt động.
- Việc thực hiện đồng bộ các hoạt động phổ biến, đào tạo tới tất cả các cấp quản lý và nhân viên đạt được kết quả cao. Qua hoạt động đào tạo và truyền thông, nhân viên Traphaco đã hiểu thêm về Chiến lược phát triển bền vững Traphaco.
- Traphaco đứng đầu trong Top 10 Công ty được Việt Nam uy tín năm 2017 do Vietnam Report công bố là minh chứng khách quan khẳng định uy tín và vị thế của Traphaco trên thị trường dược phẩm Việt Nam. Qua đó khẳng định tính khoa học, đúng đắn của Chiến lược phát triển bền vững Traphaco và hiệu quả to lớn mà chiến lược mang lại.

## 2. Phát triển thị trường miền Nam

- Trong năm 2017 với các nỗ lực đáng kể, mục tiêu phát triển thị trường miền Nam đã thu được các kết quả tốt.

St t	Các chỉ tiêu	2016	Năm 2017 (Triệu đồng)			Ghi chú
			KH	TH	% HT	
1	Doanh thu (tr)	346.349	403.000	371.000	92	Tăng 7% so với cùng kỳ
	- DT OTC	241.421	305.000	272.500	89	Tăng 13% so với cùng kỳ
	- DT ETC	104.928	98.000	98.500	101	Bằng 94% so với cùng kỳ
2	Doanh thu SKX (tr) bán ra	91.700	97.000	126.500	130	Tăng 38 % so với cùng kỳ
3	Số lượng khách hàng Nhà thuốc	7.710	8.000	8.344	104	Tăng 8% so với cùng kỳ
4	Thành lập chi nhánh		1	1	100	

- Nhiều sản phẩm tăng trưởng nhanh về sản lượng cũng như độ phủ như Stilux, Dibetalic, Methorphan viên và siro, Tobramycine. Gói hàng hỗ trợ cho HCM-BT kết hợp cùng với chính sách gia tăng phủ các sản phẩm chủ lực cũng như sản phẩm có cơ hội như Methorphan, Stilux, Dibetalic.
- Mở rộng ký thêm hợp đồng, số lượt nhà mua hàng tăng, số đơn hàng tăng bình quân 24,600 đơn hàng/tháng năm 2016 là 18,600 đơn
- Doanh thu nhà trên 1tr tăng 1,000 nhà so với 2016, DT nhà dưới 500,000 giảm
- Tỷ lệ nhà mua hàng 58% đã tăng so với 2016, năm 2016 là 55% (bình quân có 17,800 lượt khách mua/tháng, năm 2016 là 13,900 lượt mua/tháng)
- SKU tăng trên quầy kệ
- Nhóm SKX: đây là nhóm sản phẩm mới, sản phẩm có cơ hội, năm 2017 vượt 20% so với kế hoạch, nhóm khách có tỷ lệ SKX trên 30% chiếm 92% số lượng khách hàng và 90% doanh thu bình quân quý, còn năm 2016 lần lượt là 70% số lượng khách và 62% doanh thu bình quân quý

#### IV. Các hoạt động quản trị khác

##### 1. Quy chế lương 3P & Khảo sát nguồn nhân lực hạnh phúc

- Để thực hiện một trong những mục tiêu tổng quát của Chiến lược phát triển bền vững Traphaco là “Con người Traphaco hạnh phúc, hài lòng cuộc sống, môi trường làm việc xếp vào nhóm tốt nhất tại Việt Nam”, Traphaco đã hợp tác với Anphabe “Khảo sát nguồn nhân lực hạnh phúc tại Traphaco”.
- Kết quả: Nhân viên Traphaco đang có Gắn kết lý trí và tình cảm, có xu hướng cam kết gắn bó lâu dài thuộc nhóm Xuất sắc trên thị trường Việt Nam. Xét về tổng thể, mức độ Hạnh Phúc của Traphaco (82,7) đang đạt mức Xuất sắc, hơn hẳn trung bình ngành (64,8) và Việt Nam (63,1).
- Kết hợp với các kết quả đạt được từ khảo sát trên, Công ty thực hiện xây dựng quy chế lương theo phương pháp 3P; tăng cường động lực, khuyến khích người lao động làm việc và cống hiến.
- Quy chế đã được HĐQT thông qua, áp dụng từ 1/1/2018.

##### 2. Hỗ trợ nhóm cổ đông lớn thoái vốn

- Năm 2017 nhóm cổ đông lớn chiếm 40% cổ phần thực hiện quá trình thoái vốn tại Traphaco với các công ty tư vấn chính là Chứng khoán Bản Việt và Jefferies – Anh Quốc.
- Nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, Traphaco đã phối hợp với nhóm cổ đông thoái vốn và các công ty tư vấn, cung cấp khối lượng lớn tài liệu, tham gia họp nhiều đợt với các nhà đầu tư tiềm năng.
- Quá trình thoái vốn diễn ra trong thời gian dài (1 năm), chia sẻ nhiều nguồn lực của Công ty trong bối cảnh có nhiều công việc quan trọng cần thực hiện, đồng thời cũng ảnh hưởng đến tâm lý cán bộ nhân viên.
- Với sự hỗ trợ tích cực từ Công ty, đến tháng 11/2017, nhóm cổ đông lớn đã thoái vốn thành công. Công ty cũng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, cơ bản đạt các kế hoạch đề ra.
- Công ty và nhóm cổ đông mới đã tổ chức gặp gỡ, thống nhất các định hướng hợp tác trong thời gian tới, đảm bảo thực hiện Chiến lược phát triển bền vững Traphaco và quyền lợi của cổ đông khác cũng như người lao động.

##### 3. Tái cấu trúc sau khi chuyển đổi sản xuất

- Song song với việc chuyển đổi sản xuất sang Nhà máy Traphaco Hưng Yên, Công ty đã tiến hành tái cấu trúc phù hợp với mô hình tổ chức mới.
- Công ty xây dựng phương án tổ chức Nhà máy Hoàng Liệt, tập trung sản xuất thực phẩm chức năng và mỹ phẩm, tái tổ chức cơ cấu sản xuất và lực lượng lao động Nhà máy.
- Công ty cũng sáp nhập phòng ĐBCL và phòng KTCL thành phòng QLCL, được HĐQT phê duyệt, đáp ứng các nhu cầu và nhiệm vụ mới.

##### 4. Công tác tài chính

- Năm 2017 là giai đoạn chuyển giao sản xuất từ Nhà máy Hoàng Liệt sang Nhà máy Traphaco Hưng Yên. Để đảm bảo hàng hóa cung cấp cho kinh doanh không bị gián đoạn, Traphaco chủ trương sản xuất để tồn trữ cao hơn so với các năm trước. Số ngày hàng tồn kho 9 tháng 2017 là 142 ngày, tăng 38 ngày so với năm 2016.
- Vay 113 tỷ bổ sung vốn lưu động, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Số ngày bình quân thu tiền năm 2017 là 28 ngày giảm 6 ngày so với năm 2016.
- Traphaco đã thể hiện khả năng quản trị vốn lưu động tốt thông qua việc quản lý hàng tồn kho đảm bảo khả năng cung cấp cho thị trường; thu tiền và thu hồi công nợ; đảm bảo nền tài chính vững mạnh, an toàn.
- Năm 2017, Công ty cũng đã hoàn thiện Quy chế Tài chính, được HĐQT thông qua và áp dụng từ 01/01/2018.

#### **5. Thoái vốn tại Công ty CP Dược & VTYT Quảng Trị**

- Mục đích đầu tư vào QUATRIPHAR trước đây nhằm thực hiện mục tiêu mở rộng hệ thống phân phối sản phẩm của Traphaco tại các tỉnh trong đó có Quảng Trị. Hiện nay, Traphaco đã phát triển được được hệ thống phân phối lớn mạnh tại địa bàn tỉnh Quảng Trị. Đồng thời, Công ty đã thành công trong việc tự mở rộng thị trường tại khu vực này, trong khi đó việc bán hàng cho QUATRIPHAR lại dẫn đến công nợ phải thu cao. Vì vậy, việc đầu tư vào QUATRIPHAR không còn phát huy được nhiều hiệu quả như ban đầu.
- HĐQT đã ban hành NQ về việc thoái vốn tại Công ty CP Dược & VTYT Quảng Trị.
- Thực hiện NQ của HĐQT về việc thoái vốn tại Công ty Dược & VTYT Quảng Trị, Công ty CP Traphaco đã thuê Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt thực hiện các thủ tục chào bán cạnh tranh theo đúng quy định.
- Ngày 26/12/2017, Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt đã tổ chức buổi đấu giá. Kết quả có 02 nhà đầu tư cá nhân tham gia, 01 nhà đầu tư trúng thầu.
- Công ty CP Traphaco đã thực hiện thành công thoái toàn bộ vốn tại Công ty CP Dược & VTYT Quảng Trị, giá trị thoái vốn đạt 5 tỷ đồng (giá trị đầu tư 4,27 tỷ đồng), đảm bảo hiệu quả tài chính, theo đúng NQ của HĐQT.

#### **6. Vốn điều lệ, cổ tức**

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ số 28/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2017, Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ với tỷ lệ 20% bằng cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, hoàn thành trong Quý II/2017. Vốn điều lệ sau khi tăng: 414.536.730.000 đồng.
- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ số 28/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2017, Traphaco đã tạm ứng cổ tức 20% vào tháng 01/2018.

#### **7. Thu nhập, quyền lợi của người lao động**

- Năm 2017 thu nhập bình quân của người lao động tăng 6,2% so với năm 2016, theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ số 28/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2017.

#### **8. Phát triển hệ thống phân phối**

- Được xác định là một trong những sức mạnh cạnh tranh của Traphaco, hệ thống phân phối luôn được chú trọng mở rộng và củng cố. Thành lập chi nhánh đảm bảo an toàn về hàng hóa & tài chính cho công ty.
- Năm 2017, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ số 28/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2017, Traphaco thành lập thêm 04 chi nhánh (Thái Nguyên, Yên Bái, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang) nâng tổng số lên 24 chi nhánh trên toàn quốc.

- Quản lý 25.000 khách hàng nhà thuốc trên cả nước với tổng số lượng nhân viên khối kinh doanh: 711 người.

#### **9. Các hoạt động quản lý chất lượng & quản lý sản xuất**

- Trong tình hình phải điều chuyển nhân sự, máy móc thiết bị sang nhà máy mới, hệ thống chất lượng vẫn được duy trì, cải tiến liên tục và đạt được các kết quả nổi bật sau:
- Đảm bảo chất lượng 100% sản phẩm lưu hành trên thị trường, không có lô sản phẩm nào bị thu hồi hay xử lý bởi cơ quan chức năng
- Đăng ký thành công đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm cho nhà máy Hoàng Liệt tháng 11/2017
- Kiểm soát quá trình bảo quản, phân phối, thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng cho hệ thống kho, phương tiện vận chuyển đáp ứng yêu cầu đánh giá của các đối tác và cơ quan quản lý đồng thời giảm tỷ lệ hàng hủy do tồn kho thu hồi đạt mục tiêu đặt ra.

#### **10. Hoạt động marketing và xây dựng thương hiệu**

- Công ty đã áp dụng nhiều công cụ Marketing hiện đại, bao gồm Marketing số (Digital Marketing), duy trì và tăng cường uy tín thương hiệu Traphaco, đặc biệt nâng cao nhận thức của người tiêu dùng đối với một số sản phẩm chủ lực của Công ty như Totri, Boganic và Cebraton góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng tốt với các dòng sản phẩm này.
- Các giải thưởng lớn Công ty đạt được trong năm 2017:
  - + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
  - + Top 10 Doanh nghiệp phát triển bền vững năm 2017 – Hội đồng doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam.
  - + Top 40 Thương hiệu công ty giá trị nhất Việt Nam do Forbes bình chọn
  - + Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam do Forbes bình chọn.
  - + Danh hiệu: Top 10 Doanh nghiệp Vì người lao động năm 2017 do Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với Bộ Lao động thương binh xã hội và VCCI bình chọn, được nhận bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động.
  - + Traphaco đứng đầu trong Top 10 Công ty được Việt Nam uy tín năm 2017 do Vietnam Report công bố
  - + Nhà máy Traphaco Hưng Yên được đánh giá là 1 trong 10 sự kiện khoa học và công nghệ nổi bật năm 2017

#### **11. Hoạt động R&D và phát triển sản phẩm mới**

- Nhóm Sức khỏe xanh (gồm 40 sản phẩm): đạt tốc độ tăng trưởng là 25% so với năm 2016. Doanh thu dự kiến là: 760 tỉ đồng (chiếm 49% doanh thu)
- Sản phẩm có doanh thu và tăng trưởng cao là Tottri 48%; Methorphan viên bao phim: 50%
- Doanh thu sản phẩm mới:
  - + Tính theo doanh thu của danh mục triển khai trong 3 năm (2015-2017) là 90 tỉ đồng.

+ Sản phẩm triển khai năm 2017: 04 sản phẩm 22,6 tỉ đồng

TT	Kế hoạch Sản phẩm mới	Thực hiện 2017
1	Cốm vi sinh Oviotic	Triển khai từ tháng 3/2017: Doanh thu đạt 7,8 tỷ
2	Andiabet	Triển khai từ tháng 9/2017: Doanh thu đạt 800 triệu
3	Didicera nang cứng (Totcos)	Triển khai từ tháng 10/2017: Doanh thu đạt 5 tỷ
4	Seacan	Doanh thu 9 tỉ đồng

- Dự án Green Plan: đã duy trì chứng nhận GACP cho 5 cây dược liệu, xây dựng vùng dược liệu với: 50 ha Atiso, 50 ha Đinh lăng, 4 ha Bìm bìm biếc, 1.200 ha rau đắng đất, 35.000 thu hái chè dây.
- Đăng ký chứng nhận GMP-WHO cho Nhà máy chế biến dược liệu tại Lào Cai – Traphaco Sapa.

### 12. Chống hàng giả, hàng nhái

- Năm 2017, trên thị trường có nhiều sản phẩm giả nhái hàng của Traphaco gây ảnh hưởng lớn tới uy tín và doanh thu, Công ty nhận thức rõ rủi ro của hàng giả và hàng nhái và đã làm việc với các cơ quan chức năng về việc các sản phẩm bị làm nhái, giá của Traphaco, đạt được những kết quả tích cực.
- Đối với sản phẩm Boga Atiso: Công ty đã làm việc với các cơ quan chức năng có liên quan bao gồm Thanh tra Bộ Khoa học Công nghệ, Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm ra công văn thu hồi 03 lô sản phẩm Bogan actiso vi phạm của công ty Việt Pháp, thu hồi giấy phép công bố đối với sản phẩm Bogan Actiso của công ty Việt Pháp, yêu cầu công ty CP được phẩm liên doanh Việt Pháp thu hồi sản phẩm Bogan actiso do vi phạm mẫu nhãn, ký cam kết về không tiếp tục kinh doanh sản phẩm vi phạm và tiêu hủy sản phẩm vi phạm.
- Đối với sản phẩm Tarpha: Làm công văn và cung cấp thông tin về việc vi phạm nhãn hiệu Tarpha của Traphaco đối với công ty vi phạm là công ty Quang Xanh – Sản phẩm TARPHA với cục sở hữu trí tuệ, đã thực hiện giám định việc vi phạm nhãn hiệu hàng hóa và có kết luận giám định số NH 521-17YC/KLGĐ ngày 24/11/2017 với kết luận: Nhãn hiệu TARPHA của công ty TNHH Mỹ phẩm và hóa chất Quang Xanh vi phạm nhãn hiệu Tarpha của Traphaco.

### 13. Hoạt động các Công ty con

- Hiện nay, Công ty có 04 Công ty con bao gồm: Công ty CP Công nghệ cao Traphaco, Công ty CP Dược & VTYT Daklak, Công ty TNHH MTV Traphaco Sapa, Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên.
- Trong năm 2017, Traphaco CNC cũng tổ chức thành công ĐHCĐ nhiệm kỳ 2017-2022, có sự chuyển giao vị trí Chủ tịch HĐQT. Sau đại hội, Công ty đã nhanh chóng hoàn thiện các thủ tục sau ĐHCĐ và ổn định đi vào sản xuất. Kết quả năm 2017, Traphaco CNC đạt doanh thu 321 tỷ đồng, 100% kế hoạch, lợi nhuận đạt xấp xỉ 35 tỷ đồng, vượt so với kế hoạch.
- Công ty CP Dược & VTYT Daklak đã tổ chức thành công ĐHCĐ nhiệm kỳ 2017-2022 với sự chuyển giao vị trí Tổng Giám đốc do lãnh đạo cũ về hưu theo chế độ. Công ty cũng

- đã khắc phục được một số trở ngại ban đầu sau Đại hội và nhanh chóng triển khai công tác sản xuất kinh doanh. Kết quả, Công ty CP Dược & VTYT Daklak đạt doanh thu 272 tỷ đồng, không đạt so với kế hoạch do sự sụt giảm doanh thu ETC, lợi nhuận đạt 7 tỷ đồng đạt so với kế hoạch.
- Công ty TNHH MTV Traphaco Sapa doanh thu 54 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 2 tỷ đồng và đã cơ bản hoàn thiện các hạng mục đầu tư để đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, đã nộp hồ sơ đăng ký, dự kiến hoàn thành trong năm 2018. Công ty TNHH MTV Traphaco Sapa đã có những đóng góp tích cực trong việc xây dựng vùng trồng dược liệu, phát triển kinh tế địa phương và nâng cao đời sống người dân. Thủ tướng, Phó thủ tướng Chính phủ cũng đã có chuyến thăm và làm việc tại Traphaco Sapa ngày 12/04/2017.
  - Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên đã đưa Nhà máy sản xuất thuốc tân dược vào vận hành đúng tiến độ, doanh thu năm 2017 đạt 43 tỷ đồng, lợi nhuận 1,9 tỷ đồng đạt kế hoạch đề ra.

## V. Hoạt động của HĐQT năm 2017

- Trong năm 2017, HĐQT có 10 cuộc họp (8 cuộc họp trực tiếp và 2 cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm thảo luận, thống nhất và kịp thời đưa ra các chỉ đạo trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các hoạt động quản trị khác của Công ty; xem xét và sớm triển khai áp dụng các quy định tại Nghị định 71, Thông tư 95 về quản trị công ty đại chúng.
- HĐQT đã triển khai thực thi các Nghị quyết ĐHĐCĐ tháng 3/2017.
- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát triển khai Chiến lược phát triển bền vững của Traphaco giai đoạn 2017-2020.
- HĐQT xem xét và trình dự thảo Kế hoạch SXKD năm 2018 tới ĐHĐCĐ.

### 1. Quản trị điều hành

- Chỉ đạo, giám sát công tác phát triển hệ thống phân phối: thành lập 4 chi nhánh: Thái Nguyên, Yên Bái, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang; Kiểm tra thực tế tình hình hoạt động của các chi nhánh (Thái Nguyên, Phú Thọ, Gia Lai, Kon Tum, Bình Thuận, Cần Thơ);
- Chỉ đạo, giám sát công tác phát triển thị phần, đặc biệt là phát triển thị trường miền Nam;
- Chỉ đạo, giám sát công tác nghiên cứu phát triển, triển khai sản phẩm mới (5/8 sản phẩm); quản lý chất lượng và hoạt động sản xuất; marketing (truyền thông + kỹ thuật số) và xây dựng thương hiệu;
- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án: dự án Nhà máy mới ở Hưng Yên, dự án Nhà máy mới ở Lào Cai, dự án ERP;
- Chỉ đạo tái cấu trúc nhà máy Hoàng Liệt: sản xuất thực phẩm chức năng và mỹ phẩm;
- Thường trực HĐQT tham gia các cuộc họp quan trọng của Công ty, giao ban quý... để kịp thời nắm bắt hoạt động của Công ty với trách nhiệm của HĐQT.

### 2. Quản trị nhân sự

- Kiến toàn nhân sự cấp cao của Công ty, bổ nhiệm 1 Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh;
- Cử người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Traphaco tại các công ty con và công ty liên kết: Traphacosapa, Traphaco CNC, Daklak, Quảng Trị (tuân thủ Quy chế);

- Phê duyệt đề nghị bổ nhiệm Kế toán trưởng và bầu Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Traphaco Hưng Yên, giới thiệu Kiểm soát viên tại Công ty cổ phần Dược và Vật tư y tế Daklak;
- Bổ nhiệm 2 Giám đốc chi nhánh: Thái Nguyên, Bình Thuận và tạm cử 3 phụ trách chi nhánh: Yên Bái, Huế, Kiên Giang;
- Phê duyệt chuyển ngạch, điều chỉnh hệ số lương cho cán bộ quản lý;
- Sáp nhập phòng ĐBCL và phòng KTCL thành phòng Quản lý chất lượng;
- Ban hành Quy chế trả lương theo 3Ps.

### 3. *Quản trị đầu tư-tài chính*

- Điều chỉnh tổng mức đầu tư (42,89 tỷ đồng) dự án Nhà máy mới tại Lào Cai và nâng vốn điều lệ (25 tỷ đồng) tại Công ty TNHH MTV Traphacosapa;
- Chỉ đạo, giám sát việc đưa vào hoạt động Nhà máy Dược Việt Nam; bàn giao vốn điều lệ (250 tỷ đồng) cho Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên;
- Thoái vốn thành công khỏi Công ty cổ phần Dược và Vật tư y tế Quảng Trị, giá trị thoái vốn đạt 5 tỷ đồng;
- Mua đất, nhà để thành lập và làm trụ sở chi nhánh (Hưng Yên, Kiên Giang, Bình Thuận); tài sản lớn (oto, phương tiện vận tải); sửa chữa lớn (văn phòng chi nhánh miền Trung)
- Xem xét và ra quyết định lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty;
- Đánh giá kết quả SXKD sau khi kiểm toán, so sánh với các công ty trên sàn và chỉ đạo Ban Điều hành quản trị chi phí;
- Ban hành Quy chế quản lý tài chính

### 4. *Quản trị cổ đông-nhà đầu tư*

- Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các việc liên quan đến quyền lợi của cổ đông: tăng vốn điều lệ 10:2 bằng cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (tháng 5/2017); trả 10% cổ tức còn lại của năm 2016 (tháng 5/2017), tạm ứng 20% cổ tức năm 2017 (tháng 1/2018).
- Chỉ đạo việc hỗ trợ nhóm cổ đông lớn Mekong Capital và VietNam Holding thoái vốn thành công.
- Gặp gỡ và làm việc với nhóm cổ đông mới MAGBI Fund Limited và Super Delta Pte. Ltd, đạt được cam kết của cổ đông mới đối với việc ủng hộ Chiến lược phát triển bền vững của Công ty, giữ vững và phát huy các giá trị của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động ổn định, không có biến động lớn.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết (điều chỉnh thông tin người sở hữu, xác nhận sở hữu cổ phiếu...) với các cơ quan quản lý để tạo điều kiện cho các cổ đông đăng ký và giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán nhanh chóng, kịp thời.
- Chủ động và cởi mở tiếp xúc với nhiều quỹ đầu tư, cung cấp thông tin đáp ứng sự quan tâm của các Nhà đầu tư đối với Traphaco. Tăng cường đối thoại trên các diễn đàn, các báo chuyên ngành về đầu tư, chứng khoán, doanh nghiệp và tại các cuộc hội thảo.

### 5. *Quản trị thông tin:*

- Công bố thông tin công ty chính xác, trung thực, kịp thời góp phần xây dựng hình ảnh cổ phiếu TRA là một cổ phiếu uy tín.

- Tham gia xây dựng Báo cáo thường niên đạt giải Top 50 Báo cáo thường niên tốt nhất.

#### 6. *Tồn tại*

- Chưa chỉ đạo sát sao và xây dựng được kế hoạch bổ nhiệm và đào tạo đội ngũ lãnh đạo kế cận

### VI. **Một số tồn tại**

#### 1. *Không hoàn thành kế hoạch doanh thu hợp nhất (94%)*

- Doanh thu không đạt so với kế hoạch đề ra chủ yếu do thay đổi chính sách bán hàng, dẫn đến việc một phần chiết khấu không được ghi nhận theo chuẩn mực kế toán và Công ty Dược & VTYT Daklak chỉ đạt 90% doanh thu kế hoạch.

#### 2. *Không hoàn thành kế hoạch sản phẩm mới (5/8 sản phẩm)*

- Số lượng sản phẩm mới triển khai chưa đạt theo kế hoạch do Công ty tập trung nguồn lực để hoàn thành công tác kiểm tra GPs-WHO và đăng ký sản phẩm tại Dự án Nhà máy dược Việt Nam đúng tiến độ.

#### 3. *Không đạt mục tiêu doanh thu thị trường miền Nam (93%)*

- Thị trường miền Nam tuy đã đạt được tăng trưởng tích cực so với 2016, tuy nhiên chưa đáp ứng được kỳ vọng. Trong thời gian tới, Công ty nói chung và CN Tp Hồ Chí Minh nói riêng cần nỗ lực hơn nữa để thực sự đạt được những đột phá tại thị trường giàu tiềm năng này.

### VII. **Đánh giá chung**

- Năm 2017 là một năm rất nhiều công việc và áp lực đối với Traphaco. Dự án Nhà máy sản xuất thuốc tân dược cũng bước vào giai đoạn nước rút, đòi hỏi sự tập trung và nỗ lực của toàn Công ty. Năm 2017 là năm đầu tiên Công ty triển khai Chiến lược phát triển bền vững Traphaco giai đoạn 2017-2020. Cũng trong năm nay, nhóm cổ đông lớn chiếm 40% vốn điều lệ, thực hiện quá trình thoái vốn tại Traphaco; ảnh hưởng đến tâm lý chung của cán bộ nhân viên cũng như chia sẻ một số nguồn lực của Công ty.
- Năm 2017, HĐQT đã hoàn thành tốt vai trò theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty Cổ phần Traphaco, hỗ trợ tích cực Ban điều hành thực hiện các mục tiêu của Công ty.
- Ban điều hành đã nỗ lực, điều hành các hoạt động của Công ty đúng hướng. Tổng Giám đốc đã chỉ đạo chung, hoàn thành những mục tiêu quan trọng, tạo dựng nền tảng cho sự phát triển của Công ty trong thời gian tới như là: triển khai thành công chiến lược phát triển bền vững Traphaco giai đoạn 2017-2020, đưa Nhà máy dược Việt Nam vận hành đúng kế hoạch. Đồng thời, Tổng Giám đốc đã phát động tổ chức hoạt động thi đua sáng tạo với thông điệp năm 2017 là Hiệu quả công việc, qua đó khuyến khích, tạo động lực người lao động trong Công ty phát huy trí tuệ, tiềm năng đóng góp vào thành công chung của Traphaco.
- Năm 2017 là năm thành công với Traphaco, Ban điều hành đã hoàn thành tốt công tác, đạt được các mục tiêu chiến lược quan trọng. Đây là tiền đề quan trọng để Traphaco tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng, hoàn thành kế hoạch năm 2018.



## PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

### I. Các chỉ tiêu chính

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Số lượng	Tăng trưởng so với 2017
1	Doanh thu hợp nhất ( <i>không VAT</i> )	Tỷ VNĐ	2.400	20%
1.1	<i>Doanh thu công ty mẹ</i>	Tỷ VNĐ	2.100	
	- Doanh thu sản phẩm sản xuất (Traphaco & công ty con SX)	Tỷ VNĐ	1.800	
	- Doanh thu sản phẩm nhập khẩu phân phối	Tỷ VNĐ	300	
1.2	<i>Doanh thu được cộng từ công ty con</i>	Tỷ VNĐ	300	
2	Lợi nhuận hợp nhất ( <i>sau thuế</i> )	Tỷ VNĐ	300	25%
3	Thu nhập người LĐ công ty mẹ tăng so với 2017	%	Ít nhất 5%	
4	Thành lập chi nhánh	Chi nhánh	04	

### II. Các hoạt động chính của Công ty năm 2018

#### 1. Triển khai Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2017-2020

- Năm 2018, Công ty tiếp tục thực hiện triển khai Chiến lược Traphaco giai đoạn 2017-2020 theo kết quả thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.
- Trong đó, Công ty chuyển hóa các mục tiêu chiến lược thành KPI bộ phận, tăng cường công tác giám sát để đảm bảo các hoạt động đi đúng theo định hướng và đạt các kết quả đề ra.
- Theo đó, Tổng Giám đốc đã đưa ra thông điệp năm 2018 là “Hiện thực hóa các mục tiêu theo chiến lược” với thông điệp truyền thông “Tăng cường kiểm soát – Hiện thực mục tiêu”.

#### 2. Phát triển thị trường miền Nam

- Năm 2018, Công ty tập trung nỗ lực thúc đẩy, tạo bước đột phá tại thị trường miền Nam.

#### 3. Phát triển các sản phẩm phân phối

- Năm 2018, Công ty tiếp tục tăng cường phát triển các sản phẩm phân phối, với kế hoạch doanh thu 300 tỷ đồng.
- Công ty tăng cường mở rộng hợp tác với các đối tác truyền thống như Sandoz, Kobayashi; tìm kiếm các đối tác mới để gia tăng số lượng và chất lượng các sản phẩm.

#### 4. Xây dựng mở rộng hệ thống chi nhánh

- Để đáp ứng nhu cầu mở rộng của hệ thống phân phối, thực hiện chiến lược và nâng sức cạnh tranh, Công ty dự kiến thành lập thêm 04 Chi nhánh trong năm 2018 là: Chi nhánh Vĩnh Phúc, Chi nhánh Bình Định, Chi nhánh Vũng Tàu và Chi nhánh Long An.
- HĐQT và Ban điều hành phối hợp để đưa các Chi nhánh này vào hoạt động theo đúng kế hoạch.

#### **5. Hoạt động đầu tư**

- Năm 2018, Công ty dành ngân sách 72 tỷ đồng cho hoạt động đầu tư, chủ yếu tập trung vào cải tạo nâng cấp Nhà máy Hoàng Liệt; xây dựng trụ sở các chi nhánh nhằm hoàn thiện và nâng cao năng lực hệ thống phân phối.

#### **6. Hoạt động R&D và phát triển sản phẩm mới**

- Năm 2018, Công ty tiếp tục phát huy thế mạnh về nghiên cứu phát triển sản phẩm, tập trung nghiên cứu tiếp thu các thành tựu khoa học thế giới và phát triển các bài thuốc cổ phương cùng kho tàng dược liệu phong phú của Việt Nam, không ngừng cải tiến chất lượng, quy trình sản xuất, các dạng bào chế.
- Công ty cũng tập trung đăng ký tiêu chuẩn GMP-EU tại Nhà máy Dược Việt Nam, nâng tầm vị thế các sản phẩm của Công ty, mang lại lợi thế cạnh tranh trong đấu thầu.
- Năm 2018, Công ty dự kiến phát triển 8 sản phẩm mới đưa ra thị trường.

#### **7. Phát triển thương hiệu:**

- Công ty tiếp tục thực hiện các hoạt động Marketing phát triển uy tín và thế mạnh thương hiệu Traphaco đối với khách hàng.
- Công ty duy trì các giải thưởng thương hiệu đã đạt được.

#### **8. Quản lý chất lượng**

- Năm 2018, Công ty tiếp tục duy trì các chính sách chất lượng đã thực hiện, đảm bảo duy trì các chứng nhận chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất đã đạt được và cung cấp các sản phẩm đạt tiêu chuẩn cho thị trường.

#### **9. Quản lý nguồn nhân lực**

- Công ty tiếp tục duy trì các chính sách phát triển nguồn nhân lực bao gồm chính sách phúc lợi, chính sách đào tạo, các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước.
- Công ty tiếp tục định hướng các chính sách nhằm xây dựng môi trường làm việc thân thiện, xây dựng và phát triển văn hóa Traphaco.

#### **10. Tăng cường quản trị Công ty con**

- Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên: Tăng cường quản trị, nâng cao hiệu quả khai thác Nhà máy sản xuất thuốc tân dược; hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; chuẩn bị các điều kiện để đăng ký GMP-EU tại Nhà máy mới.
- Công ty TNHH MTV Traphacosapa: Tăng cường quản trị, thúc đẩy hoàn thành các hạng mục của dự án đầu tư tại Lào Cai, đạt chứng nhận GMP-WHO trong năm 2018; duy trì phát triển vùng trồng, nâng cao chất lượng sản phẩm là nguyên liệu đầu vào cho các hoạt động sản xuất của Traphaco; tăng cường khai thác sản phẩm bản địa, nâng cao hiệu quả

đầu tư; nâng cao hiệu quả hoạt động, đạt các chỉ tiêu kế hoạch 2018 về doanh thu, lợi nhuận; đóng góp vào chuỗi giá trị của Traphaco.

- Công ty CP Công nghệ cao Traphaco (Traphaco CNC): Thông qua Người đại diện, tăng cường công tác quản trị, đảm bảo hoạt động theo đúng định hướng Công ty mẹ; đạt các chỉ tiêu kế hoạch 2018 về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức; đóng góp vào chuỗi giá trị Traphaco.
- Công ty CP Dược & VTYT Daklak: Thông qua Người đại diện, tăng cường công tác quản trị, đảm bảo hoạt động theo đúng định hướng Công ty mẹ; nâng cao hiệu quả hoạt động, đạt các chỉ tiêu kế hoạch 2018 về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức; đóng góp vào chuỗi giá trị Traphaco.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website TRAPHACO;
- Lưu HC.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**Ths.Vũ Thị Thuận**

Số : 02../2018/TTHĐQT-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày tháng 03 năm 2018

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2018**

*V/v Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2016;

Điều lệ Công ty Cổ phần TRAPHACO;

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Nghị quyết số 28/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2017 của Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm:

- (1) Báo cáo của kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 (BC hợp nhất)**

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1.509.701.866.803
2	Vốn chủ sở hữu	1.117.491.672.808
	<i>Trong đó:</i>	
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	414.536.730.000
2.2	Thặng dư vốn	133.021.732.000
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	481.943.125.095
3	Tổng Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.870.441.856.927

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
4	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	829.783.773.501
5	Chi phí bán hàng	503.536.120.297
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	214.061.671.628
7	Lợi nhuận tại công ty liên kết	(125.599.487)
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế	322.648.686.984
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	260.417.369.821
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	241.103.175.375

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>		
	- Tài sản cố định/Tổng Tài sản	%	47,08
	- Tài sản lưu động/Tổng Tài sản	%	49,40
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	25,89
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	68,28
3	<b>Khả năng thanh toán</b>		
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,08
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,96
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>		
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	21,37
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	13,92
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	25,26

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website TRAPHACO;
- Lưu HC.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



ThS. Vũ Thị Thuận

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2018**

**V/v Phân phối lợi nhuận năm 2017 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 01/07/2015;

Điều lệ Công ty Cổ phần TRAPHACO;

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Nghị quyết số 28/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 báo cáo phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 và kế hoạch phân phối năm 2018, cụ thể như sau:

**I. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017**

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (đã trừ lợi ích của cổ đông thiểu số) <b>dùng để phân phối</b>		<b>241.103.175.375</b>
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	9%	21.699.285.783
Tăng vốn điều lệ bằng cổ phiếu thưởng	20%	Vốn điều lệ sau khi tăng: <b>414.536.730.000</b>
Chi trả cổ tức năm 2017	30%/Vốn điều lệ (bằng tiền mặt)	124.351.620.000
Thưởng điều hành, cán bộ quản lý trong công ty		<b>2.000.000.000</b>
Quỹ Đầu tư và phát triển	50% Lợi nhuận còn lại	<b>46.526.134.796</b>
Lợi nhuận chưa phân phối	50% Lợi nhuận còn lại	<b>46.526.134.796</b>

- Thù lao Hội đồng quản trị: 3.500.000.000 đồng.

- Thù lao Ban Kiểm soát: 600.000.000 đồng

(\* Thù lao HĐQT và BKS được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp

## II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	9% LNST hợp nhất
Tỷ lệ cổ tức năm 2018	30%/vốn điều lệ bằng tiền mặt
Lợi nhuận còn lại bổ sung quỹ Đầu tư phát triển và Lợi nhuận chưa phân phối	Phần còn lại

- Thù lao Hội đồng quản trị: 3.500.000.000 đồng.

- Thù lao Ban Kiểm soát: 600.000.000 đồng

(\* Thù lao HĐQT và BKS được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp)

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tạm trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi trong năm dựa trên thực tế kết quả sản xuất kinh doanh, lợi nhuận trong năm theo tỷ lệ trích quỹ đã được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt.

**Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.**

**Trân trọng.**

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ thường niên năm 2018;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website TRAPHACO;
- Lưu HC.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**ThS. Vũ Thị Thuận**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**  
**BAN KIỂM SOÁT (“BKS”)**

Hà Nội, ngày ... tháng 03 năm 2018

**BÁO CÁO GỬI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Kính thưa quý vị cổ đông của Công ty Cổ phần Traphaco*

Căn cứ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Traphaco;
- Quy chế Quản trị của Công ty Cổ phần Traphaco;
- Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Traphaco vào ngày 30 tháng 3 năm 2017;
- Quy chế và chương trình làm việc trong năm 2017 của Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty Cổ phần Traphaco

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Traphaco xin báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017 như sau:

**1. Thành viên và cơ cấu BKS:**

TT	Thành viên	Chức danh	Số lượng cổ phiếu	Ghi chú
1	Dương Đức Hùng	Trưởng ban	1.008	Được bầu vào nhiệm kì mới ngày 30/3/2016
2	Nguyễn Thanh Hoa	Ủy viên	0	Được bầu vào nhiệm kì mới ngày 30/3/2016
3	Đỗ Khánh Vân	Ủy viên	0	Được bầu vào nhiệm kì mới ngày 30/3/2016

**2. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên được ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2016-2020 thường niên bầu ra nhằm thực hiện các hoạt động giám sát theo luật định và quy chế hoạt động của Công ty. BKS có các nhiệm vụ chính sau: thực hiện các quyền giám sát việc thực thi Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và nhiệm kỳ; giám sát các hoạt động tài chính; giám sát tình thực thi của HĐQT và BDH theo luật định. Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT. Trong năm tài chính 2017, BKS tập trung cùng HĐQT khuyến nghị và giám sát xây dựng các quy chế quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất, tăng cường các biện pháp giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, thi



hành nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT, đảm bảo hoạt động tài chính của Công ty rõ ràng và minh bạch.

### Các phiên họp của Ban kiểm soát

Năm 2017, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ và tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Traphaco. Các phiên họp chính của Ban kiểm soát như sau:

Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung chính
Phiên 1: <i>Ngày 28/02/2017</i>	3/3	- Phân tích đánh giá các HĐ giao dịch với Traphaco CNC. - Rà soát đánh giá việc tuân thủ pháp luật nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT, việc thực hiện KPI của ban điều hành.
Phiên 2: <i>Ngày 05/06/2017</i>	3/3	- Giám sát Ban điều hành thực hiện nghị quyết HĐQT trong các giao dịch với Traphaco CNC. - Rà soát đánh giá việc tuân thủ pháp luật nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT, việc thực hiện KPI của ban điều hành.
Phiên 3: <i>Ngày 26/07/2017</i>	3/3	- Thăm tra báo cáo tài chính giữa kỳ 2017. - Phân tích đánh giá tác động ND 71, TT 95 về quản trị công ty đại chúng. Từ đó có các đề xuất, kiến nghị tới HĐQT.
Phiên 4: <i>Ngày 15/12/2017</i>	3/3	- Rà soát danh sách và kết quả thực hiện các giao dịch với bên có liên quan năm 2017. - Rà soát đánh giá việc tuân thủ pháp luật nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT, việc thực hiện KPI của ban điều hành.

### 3. Kết quả giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHCĐ 2017:

- Công ty đã hoàn thành trích lập các quỹ theo đúng quy định, đảm bảo nộp ngân sách nhà nước theo đúng luật định.
- Trả cổ tức, công ty đã tạm ứng 20% bằng tiền mặt vào tháng 01/2018 & dự kiến trả 10% bằng tiền mặt vào quý II/2018.
- Công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng theo tỉ lệ 10:2 theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ 2017 vào ngày 16/5/2017.
- Công ty đã thực hiện doanh thu 2017 đạt 1.870,4 tỷ đồng (*đạt 94% kế hoạch năm 2017, đạt 94% so với năm 2016*); lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ đạt 241,10 tỷ đồng (*đạt 99,6% kế hoạch năm 2017, tăng 14% so với năm 2016*).
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS: Năm 2017 Công ty đã chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS theo qui định cũng như định mức đã được ĐHCĐ 2017 phê duyệt.
- Đưa Nhà máy sản xuất Dược Việt Nam vào hoạt động theo đúng tiến độ.
- Điều lệ Công ty đã được điều chỉnh, bổ sung các đợt tăng vốn điều lệ.
- Công ty đã lựa chọn Ernst & Young là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

#### 4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị hoạt động ổn định về nhân sự với 7 thành viên, trong đó có 3/7 thành viên là người nước ngoài, 1/7 thành viên độc lập. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kì và bất thường theo đúng qui định của Điều lệ và hoạt động công ty. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm là phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế quản trị Doanh nghiệp của Công ty, theo sát mọi hoạt động, chiến lược phát triển của Công ty với hiệu quả và tinh thần trách nhiệm cao.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thực hiện báo cáo, công bố thông tin đầy đủ theo quy định hiện hành của pháp luật.
- Các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp HĐQT và có ý kiến đóng góp theo nội dung quy định.
- Các tiểu ban trực thuộc HĐQT tổ chức các cuộc họp theo đúng quy chế hoạt động HĐQT.
- BKS thống nhất với Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên 2018.

#### 5. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty:

##### 5.1. Kết quả hoạt động hợp nhất của công ty:

##### 5.1.1. Các chỉ tiêu lớn:

TT	Chỉ tiêu nghị quyết	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với	So với
		2017	2017	kế hoạch	2016
		(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(%)	(%)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.000	1.870,4	94	94
	- Hàng sản xuất	1.610	1.539	96	102
	- Hàng XNK ủy thác và cung cấp dịch vụ, hàng khác	75	100,4	133,8	53,4
	- Doanh thu từ công ty con	315	231	73,3	77,5
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		323,7		
	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	242	241,10	99,6	114
		(đồng)	(đồng)	(%)	(%)
3	Thu nhập bình quân	21.060.000	21.570.000	102,40	107,53
4	Nợ ngân sách	71.232.929.712		đồng	

### 5.1.2. Các chỉ tiêu chưa đạt:

- Chỉ tiêu Doanh thu: không đạt kế hoạch, giảm 6% so với kế hoạch 2017, doanh thu hàng sản xuất giảm 4% so với kế hoạch. Nguyên nhân: Công ty điều chỉnh chính sách bán hàng. Theo đó, phần chiết khấu tháng và qui đổi với khách hàng trực tiếp đều được giảm trừ vào doanh thu. Giá trị giảm trừ 160 tỷ đồng sau thuế. Do vậy, sau khi điều chỉnh phần giảm trừ này, Công ty hoàn thành kế hoạch đề ra.
- Thị trường Miền Nam đạt 93% theo kế hoạch đề ra. Trong thời gian tới, Công ty nói chung và CN TP Hồ Chí Minh nói riêng cần nỗ lực hơn nữa để thực sự đạt được những đột phá tại thị trường giàu tiềm năng này.

### 5.2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017:

- BKS chúng tôi đã xem xét, thẩm tra và đồng ý với Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng của Công ty năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young. Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, báo cáo tài chính sâu tháng và các quý trong năm 2017 thể hiện trung thực và hợp lý trên mọi khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty.
- Công ty đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán cũng như các quy định quản lý tài chính, kế toán, thuế hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán. Các Báo cáo tài chính trong năm 2017 đã được lập chính xác và đúng thời hạn.

### 6. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

- Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017 được thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ ngày 30 tháng 3 năm 2017. Cụ thể:

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ngày bổ nhiệm/ thời giữ chức vụ	Mức thù lao theo tháng
1	Dương Đức Hùng	2016-2020	Bổ nhiệm ngày 30/03/2016	26.000.000
2	Đỗ Thị Khánh Vân	2011-2016; 2016- 2020		10.000.000
3	Nguyễn Thanh Hoa	2016-2020		10.000.000
4	Thư ký Công ty			4.000.000

### 7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản

xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, biên bản họp HĐQT và các thông tin khác khi có yêu cầu.

- BKS, HĐQT và Ban TGD phối hợp chặt chẽ để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình kiểm tra kiểm soát của BKS.
- Định kỳ, BKS đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới HĐQT và Ban TGD. Những kiến nghị của BKS đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.
- Trong năm 2017 không có yêu cầu từ Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông hoặc cổ đông theo khoản 2 điều 114 Luật Doanh nghiệp đối với Ban kiểm soát về việc kiểm tra từng vấn đề cụ thể về quản lý, điều hành hoạt động của công ty.

#### **8. Các hoạt động tài chính quan trọng năm 2018:**

- Dự kiến năm 2018 công ty sẽ làm việc với cơ quan Thuế về nội dung “Giá chuyển nhượng trong giao dịch liên kết”.
- Trong mục tiêu năm 2018, công ty đã đề ra kế hoạch kiểm soát nguyên phụ liệu đầu vào, giá vốn, chi phí quản lý nhằm đảm bảo quản trị hiệu quả trong hoạt động của doanh nghiệp.
- Năm 2018, công ty cũng đã có kế hoạch đánh giá ảnh hưởng của biểu thuế nhập khẩu theo các hiệp định tự do thương mại với danh mục hàng hóa và nguyên phụ liệu công ty có kế hoạch nhập khẩu.

#### **9. Đề xuất:**

Ban kiểm soát đề xuất các ý kiến sau cho năm 2018:

- Phòng Tài chính kế toán làm việc sâu sát hơn với đơn vị kiểm toán, tư vấn thuế nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác tài chính kế toán.
- Công ty xem xét bổ sung chức năng, nhiệm vụ kiểm toán nội bộ vào hoạt động quản trị của doanh nghiệp.
- Thuê tư vấn độc lập liên quan đến nội dung “Giá chuyển nhượng trong giao dịch liên kết”.
- Hoàn thiện các yêu cầu về quản trị công ty theo Nghị định 71 và Thông tư 95.
- Kien toan hệ thống ERP để áp dụng đồng bộ trong toàn công ty.

#### **10. Phương án hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018:**

- BKS sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Giám sát HĐQT và Ban TGD Công ty trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính. Giám sát việc thực hiện những nội dung đề nghị, góp ý của đơn vị kiểm toán độc lập.
- Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tình hình kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT Công ty để trình ĐHĐCĐ thường niên 2019.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị những vấn đề bất cập trong các quy trình, quy chế, hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám sát việc tuân thủ đúng các quy trình và quy chế.

Trân trọng! 

**T/M BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Dương Đức Hùng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TRAPHACO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2018/TTBKS-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày tháng 03 năm 2018

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018**

*V/v Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2018*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần TRAPHACO;

Để thực hiện việc kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018 và soát xét các báo cáo định kỳ của Công ty cổ phần Traphaco, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

### **1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán:**

- Là Công ty kiểm toán có uy tín được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán độc lập cho các doanh nghiệp Việt Nam niêm yết trên sàn năm 2018.
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, tiến độ kiểm toán do Công ty cổ phần Traphaco yêu cầu.

### **2. Đề xuất của Ban kiểm soát:**

Với các tiêu chí như trên, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán trong nhóm Big four để kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty.

Kính trình Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phối hợp Ban kiểm soát quyết định chọn một Công ty kiểm toán phù hợp và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng kiểm toán.

**Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.** ✍

**Trân trọng!**

**T/M. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Dương Đức Hùng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TRAPHACO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25../2018/TTHĐQT-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày tháng 03 năm 2018

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2018**

**V/v Ký Hợp đồng với các Công ty con**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần TRAPHACO;
- Quy chế Quản lý Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Traphaco với Người có liên quan,

HDQT kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 về Hợp đồng giữa Công ty Cổ phần Traphaco và các công ty con bao gồm: Công ty Cổ phần Công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên như sau:


Công ty CP Công nghệ cao Traphaco (Traphaco CNC) là công ty con của Công ty Cổ phần Traphaco, trong đó Traphaco chiếm 51% vốn, nằm trong chuỗi giá trị của Traphaco, thực hiện công tác sản xuất các sản phẩm từ dược liệu tự nhiên cung cấp cho Traphaco. Năm 2017, được ĐHCĐ thường niên thông qua, HDQT đã xem xét phê duyệt các Hợp đồng ký giữa Công ty Cổ phần Traphaco và Công ty Cổ phần Công nghệ cao Traphaco theo đúng pháp luật, đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Traphaco. Năm 2018, để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, Traphaco dự kiến mua hàng và gia công hàng hóa tại Traphaco CNC với tổng giá trị ước tính 350 tỷ đồng.

Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên (Traphaco Hưng Yên) là công ty con 100% vốn của Công ty Cổ phần Traphaco, nằm trong chuỗi giá trị của Traphaco, thực hiện công tác sản xuất các sản phẩm tân dược cung cấp cho Traphaco. Traphaco Hưng Yên sở hữu Nhà máy sản xuất thuốc tân dược, được khánh thành vào 8/11/2017 với dây chuyền thiết bị được đầu tư hiện đại, đồng bộ; đóng vai trò quan trọng trong Chiến lược phát triển bền vững Traphaco. Năm 2018, Công ty CP Traphaco dự kiến mua hàng từ Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên với giá trị ước tính khoảng 310 tỷ đồng.

Theo Điều lệ Công ty Cổ phần Traphaco, và Quy chế Quản lý Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Traphaco với Người có liên quan; để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của Công ty Cổ phần Traphaco, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Giao cho HĐQT năm 2018 chủ động xem xét, phê duyệt các Hợp đồng ký giữa Công ty Cổ phần Traphaco và các Công ty: Công ty Cổ phần Công nghệ cao Traphaco, Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên; trên tinh thần đảm bảo lợi ích của Công ty CP Traphaco.

- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Traphaco, căn cứ phê duyệt của HĐQT, ký kết và thực hiện các Hợp đồng với các Công ty: Công ty Cổ phần Công nghệ cao Traphaco, Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.   
Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCD thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website TRAPHACO;
- Lưu HC.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**ThS. Vũ Thị Thuận**



Số: 06./2018/TTHĐQT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2018

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2018**

*V/v Thông qua Báo cáo phát hiện thực tế đối với số liệu chi phí Dự án xây dựng  
Nhà máy Dược Việt Nam*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 01/07/2015;

Điều lệ Công ty Cổ phần TRAPHACO;

Báo cáo phát hiện thực tế trên cơ sở các thủ tục đã thỏa thuận trước đối với số liệu chi phí Dự án xây dựng Nhà máy Dược Việt Nam ngày 31 tháng 7 năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 “Báo cáo phát hiện thực tế trên cơ sở các thủ tục đã thỏa thuận trước đối với số liệu chi phí Dự án xây dựng Nhà máy Dược Việt Nam” đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam theo đúng quy định, cụ thể như sau:

Đơn vị: VND

STT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện	Chênh lệch
1	Chi phí xây dựng	174.115.381.736	157.414.708.153	
2	Chi phí thiết bị	244.323.679.679	283.090.921.904	
3	Chi phí quản lý dự án	3.703.874.929	-	
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	9.960.729.559	8.526.310.407	
5	Chi phí khác	526.000.000	328.108.000	
6	Chi phí đền bù	28.563.494.000	31.527.477.999	
7	Chi phí dự phòng	15.807.027.822	2.205.610.188	
8	Tổng	477.000.160.725	483.093.136.651	6.092.975.926

Dự án Nhà máy Dược Việt Nam là dự án quan trọng, đòi hỏi trình độ khoa học và kỹ thuật cao. Đây cũng là lần đầu tiên Công ty triển khai dự án với quy mô lớn. Do đó, mức chênh lệch 6.092.975.926 đồng, tương đương 1,3% dự toán được duyệt là phù hợp.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- DHHCD thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website TRAPHACO;
- Lưu HC.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**ThS. Vũ Thị Thuận**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
TRAPHACO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 07./2018/TTHĐQT-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày tháng 03 năm 2018

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

V/v Sửa đổi Điều lệ Công ty

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP do Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 06/06/2017, có hiệu lực từ 01/08/2017;
- Điều lệ Công ty Cổ phần TRAPHACO;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty,

Trên cơ sở Nghị định 71/2017/NĐ-CP do Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 06/06/2017, có hiệu lực từ 01/08/2017, hướng dẫn những thay đổi của pháp luật về quản trị công ty đại chúng, đồng thời với mục tiêu xây dựng Điều lệ ngày càng hoàn thiện, chặt chẽ, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã giao Tổng Giám đốc tổ chức rà soát, xem xét sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ của Công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ của Công ty được nêu cụ thể tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

Ngoài các sửa đổi tại Phụ lục, Điều lệ mới cũng có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, câu từ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa). Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số Điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Điều lệ mới cũng được thay đổi tương ứng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/04/2018 và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành. Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng.

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website TRAPHACO;
- Lưu HC.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**ThS. Vũ Thị Thuận**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TRAPHACO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08./2018/TTHĐQT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2018

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2018**

**V/v Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần TRAPHACO;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty,

Để bảo đảm tính pháp lý cũng như đáp ứng các quy định mới được ban hành về Quản trị công ty áp dụng với Công ty đại chúng (Theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/9/2017), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Quy chế kèm theo tờ trình).

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website TRAPHACO;
- Lưu HC.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Ths. Vũ Thị Thuận**

**QUY CHẾ NỘI BỘ  
VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO  
(TRA)**

Hà Nội  
03/2018

## Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được xây dựng căn cứ theo quy định của:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp (dưới đây gọi là "**Luật Doanh nghiệp**");
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán (dưới đây gọi là "**Luật Chứng khoán**");
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (dưới đây gọi là "**Nghị định số 71/2017/NĐ-CP**");
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng (dưới đây gọi là "**Thông tư số 95/2017/TT-BTC**");
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần TRAPHACO;

Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nội bộ, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty Cổ phần TRAPHACO.

Quy chế này cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị của Công ty Cổ phần TRAPHACO (dưới đây gọi là "**Công ty**").

### Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a. "Quản trị công ty" là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Các nguyên tắc quản trị Công ty bao gồm:
  - Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
  - Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
  - Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
  - Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty;
  - Minh bạch trong hoạt động của Công ty;
  - Hội đồng quản trị lãnh đạo và kiểm soát Công ty có hiệu quả.
- b. "Công ty" được hiểu là Công ty Cổ phần TRAPHACO;
- c. "ĐHĐCĐ" được hiểu là Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần TRAPHACO;
- d. "HĐQT" được hiểu là Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần TRAPHACO;
- e. "BKS" được hiểu là Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần TRAPHACO;
- f. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán;

- g. Các thuật ngữ khác chưa được giải nghĩa tại Quy chế này sẽ được hiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Nghị định số 71/2017/NĐ-CP.

## **Chương II:**

### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ**

Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật chứng khoán áp dụng cho các công ty đại chúng và niêm yết (nếu công ty thực hiện niêm yết trên các Sở Giao dịch Chứng khoán).

#### **Điều 4. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ**

Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (nếu công ty thực hiện niêm yết hoặc đăng ký giao dịch). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).

Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

- a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập chậm nhất 30 ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ;
- b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
- d. Thông báo và gửi thông báo họp ĐHĐCĐ cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;
- e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

#### **Điều 5. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ**

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập họp lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ.
4. Theo đề nghị của chủ tọa, ĐHĐCĐ có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ công ty.

**Điều 6. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ**

Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

**Điều 7. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết trong ĐHĐCĐ**

1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
3. Chủ tịch HĐQT chủ trì các cuộc họp ĐHĐCĐ do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì Phó chủ tịch HĐQT hoặc là một thành viên khác do các thành viên khác bầu làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển đề ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp bầu chủ tọa, tên chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho chủ tọa phải được công bố.  
Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều khiển ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.
4. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.
5. Chương trình và nội dung họp phải được ĐHĐCĐ thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
6. Chủ tọa có quyền hoãn họp ĐHĐCĐ ngay cả trong trường hợp đã có đủ số cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác và tại một thời điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức Đại hội, (b) các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết, (c) có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không thể tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của ĐHĐCĐ đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày kể từ ngày dự định khai mạc đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại Đại hội bị trì hoãn trước đó.
7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng cuộc họp ĐHĐCĐ trái với quy định tại khoản 6 điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.
8. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp

ĐHĐCĐ một cách hợp lệ, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

9. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà HĐQT cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, HĐQT sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.
10. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được HĐQT cho là thích hợp để (a) Điều chỉnh số người có mặt tại địa điểm chính họp ĐHĐCĐ, (b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó, (c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi các biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu HĐQT thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
11. Trong trường hợp tại cuộc họp ĐHĐCĐ có áp dụng các biện pháp nêu trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm Đại hội có thể: (a) Thông báo rằng đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó ("Địa điểm chính của đại hội"), (b) Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với Địa điểm chính của Đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội. Thông báo về việc tổ chức Đại hội không cần nêu chi tiết nhưng biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.
12. Trong quy chế này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông sẽ được coi là tham gia Đại hội tại địa điểm chính của Đại hội.

#### **Điều 8. Cách thức kiểm phiếu**

1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ứng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ứng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba người.
2. Bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp

#### **Điều 9. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

1. Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề
2. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty

#### **Điều 10. Cách thức phân đối quyết định của ĐHĐCĐ**

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành

viên HĐQT, Tổng Giám đốc có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ theo quyết định của Toà án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 11. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
  - d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
  - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
  - f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
  - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
  - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
  - i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc.
4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.
5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

#### **Điều 12. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ**

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật chứng khoán.

#### **Điều 13. Việc ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
2. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. HĐQT phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Mục đích lấy ý kiến;
  - c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
  - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
  - f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty.
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.
5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:
  - a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
  - b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.  
Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
6. HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát nội bộ hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
  - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
  - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
  - e. Các vấn đề đã được thông qua;
  - f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Chương III:**

#### **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **Điều 14. Tiêu chuẩn Thành viên HĐQT**

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
3. Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

##### **Điều 15. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT**

Số lượng thành viên HĐQT ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 25% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 25% đến dưới 35% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 35% đến dưới 51% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 51% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% đến dưới 75% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên và nếu từ 75% trở lên được đề cử đủ số ứng viên tương ứng với số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

##### **Điều 16. Cách thức bầu thành viên HĐQT**

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên

HDQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HDQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

**Điều 17. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HDQT**

1. Không đủ tư cách làm thành viên HDQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HDQT;
2. Có đơn từ chức;
3. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HDQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
4. Không tham dự các cuộc họp của HDQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
5. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
6. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên HDQT;
7. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 18. Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HDQT**

Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HDQT theo quy định tại Điều 27 Điều lệ Công ty.

**Điều 19. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HDQT**

Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên HDQT được đưa vào tài liệu họp ĐHĐCĐ và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên HDQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HDQT. Thông tin liên quan đến ứng viên HDQT được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

1. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
2. Trình độ học vấn;
3. Trình độ chuyên môn;
4. Quá trình công tác;
5. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HDQT và các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên HDQT (nếu có);
6. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

**Chương IV:**

**HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 20. Thông báo họp HDQT**

1. Thông báo họp HDQT phải được gửi cho các thành viên HDQT ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên HDQT có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên HDQT đó. Thông báo họp HDQT phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

2. Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty.

**Điều 21. Điều kiện tổ chức họp HĐQT**

1. Các cuộc họp của HĐQT được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.
2. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.

**Điều 22. Cách thức biểu quyết**

1. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp: Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu được đa số thành viên HĐQT còn lại chấp thuận; tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác được quy định theo khoản 13 của Điều lệ; gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.
2. Trừ quy định tại Khoản 2 Điều này, mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp HĐQT sẽ có một (01) phiếu biểu quyết; Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
3. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên HĐQT không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;
4. Theo quy định tại Khoản 4 Điều này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của HĐQT liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên HĐQT hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên HĐQT đó, những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên HĐQT khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố một cách thích đáng;

**Điều 23. Cách thức họp thông qua nghị quyết của HĐQT**

1. HĐQT thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên HĐQT dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch HĐQT là phiếu quyết định
2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp

**Điều 24. Ghi biên bản họp HĐQT**

Biên bản họp HĐQT phải được ghi đầy đủ, trung thực. HĐQT có thể yêu cầu một thành viên HĐQT hoặc một người khác làm thư ký ghi biên bản họp.

Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được thành lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên HĐQT (đối với trường hợp lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản).

**Điều 25. Thông báo nghị quyết HĐQT**

Nghị quyết HĐQT phải được thông báo tới các bên có liên quan theo quy định tại Điều lệ công ty

**Chương V:  
BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 26. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên**

1. Tiêu chuẩn lựa chọn Kiểm soát viên

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý và thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan;
- b. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam;
- c. Kiểm soát viên phải là Kiểm soát viên hoặc kế toán viên;
- d. Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty Kiểm soát độc lập đang thực hiện Kiểm soát các báo cáo tài chính của Công ty;
- e. Kiểm soát viên không phải là vợ hoặc chồng, cha dè, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác; người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp nhận hình phạt tù hoặc bị Tòa án tước quyền hành nghề vì vi phạm các tội buôn lậu, làm hàng giả, kinh doanh trái phép, trốn thuế, lừa dối khách hàng và các tội khác theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng Kiểm soát viên trong Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Các kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**Điều 27. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên tương ứng với thành viên Ban kiểm soát cần bầu.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc Kiểm soát viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

**Điều 28. Cách thức bầu Kiểm soát viên**

Việc biểu quyết bầu BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ



đồng có tổng số phiếu bầu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

**Điều 29. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên**

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp;
  - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.
2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
  - c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

**Điều 30. Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên**

Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán

**Chương VI:**

**NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP**

**Điều 31. Các tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp**

1. Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và chịu sự giám sát, chỉ đạo của HĐQT trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có một (01) Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và một (01) Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết HĐQT.
2. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

**Điều 32. Việc bổ nhiệm người điều hành vào doanh nghiệp khác**

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do HĐQT quy định.

**Điều 33. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp**

Công ty ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật lao động.

**Điều 34. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp**

Người điều hành doanh nghiệp bị miễn nhiệm trong các trường hợp theo quy định tại Điều lệ Công ty và hợp đồng lao động đã ký kết.

**Điều 35. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp**

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán.

**Chương VII:**

**PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Điều 36. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc**

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

**Điều 37. Thông báo Nghị quyết của HĐQT cho Ban Kiểm soát**

Bản sao các văn bản nghị quyết của Hội đồng quản trị sẽ được chuyển đến cho Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị.

**Điều 38. Tổng Giám đốc**

1. HĐQT bổ nhiệm một (01) thành viên trong HĐQT hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.
2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc có thể kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị nếu được phê chuẩn hàng năm tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc như sau:
  - a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.
  - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.

**Điều 39. Các trường hợp Tổng giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị;**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị bằng văn bản của đa số thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác, Chủ tịch hội đồng quản trị, ít nhất (02) thành viên Hội đồng quản trị, ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập nội dung văn bản đó phải nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty.
2. Hội đồng quản trị phê chuẩn những vấn đề phải được theo khoản 3 Điều 28 Điều lệ Công ty.

**Điều 40. Báo cáo của Tổng giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao**

Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông: Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

**Điều 41. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc**

Tổng giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho công ty thì Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho công ty.

**Điều 42. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT, Ban kiểm soát**

- a. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh sơ bộ cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;
- b. Tổng giám đốc đề xuất cho Hội đồng Quản trị những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- c. Tổng giám đốc chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh;
- d. Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- e. Các nội dung khác cần xin ý kiến HĐQT, Tổng giám đốc thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty;

**Điều 43. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT, các kiểm soát viên và Tổng giám đốc**

**1. Trách nhiệm căn trọng**

Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của HĐQT, một cách trung thực, căn trọng vì lợi ích cao nhất của Công ty với một mức độ căn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

**2. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

- a. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.
- b. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
- c. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.
- d. Trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người

này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

e. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

- Đối với hợp đồng có giá trị dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới HĐQT. Đồng thời, HĐQT đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan;
- Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;
- Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác hay người có liên quan của họ không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan

### 3. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác vì phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự miễn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên HĐQT, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên HĐQT, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của

Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

- a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;
  - b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.
3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

### **Chương VIII:**

#### **QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC**

**Điều 44. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác;**

Tùy thuộc vào quy định của Hội đồng quản trị, công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý của Công ty có thể được tiến hành theo một hoặc một số phương thức sau:

- Tự nhận xét, đánh giá;
- Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tin nhiệm;
- Cách thức khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.

### **Chương IX:**

#### **NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Điều 45. Tiêu chuẩn của người phụ trách quản trị công ty**

Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- a. Có hiểu biết về pháp luật;
- b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
- c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của HĐQT.

**Điều 46. Quyền và nghĩa vụ của người phụ trách quản trị**

1. Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHQĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
2. Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT và ĐHQĐ theo yêu cầu của HĐQT;
3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
4. Tham dự các cuộc họp;
5. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật;
6. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT ;

7. Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của công ty.
8. Báo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
9. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 47. Việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty**

HĐQT bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại.

**Điều 48 .Các trường hợp miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty**

HĐQT có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.

**Điều 49. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty**

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán

**Chương X:**

**SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Điều 50. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này sẽ do HĐQT xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua.
2. Trong trường hợp những quy định của Pháp luật có liên quan đến hoạt động của công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của công ty.

**Chương XI:**

**NGÀY HIỆU LỰC**

**Điều 51. Ngày hiệu lực**

1. Quy chế này gồm 11 chương 51 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày ... tháng .... năm 2018
2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty.
3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế quản trị công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc ít nhất  $\frac{1}{2}$  tổng số thành viên HĐQT mới có giá trị.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**